Số: 172/TTr-UBND; 25/12/2025; 17:11:03;

PHỤ LỤC I.1

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	50.600	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh)	200.000	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)
4	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	
5	Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động (không kể xét nghiệm, X-quang)	450.000	

PHỤ LỤC I.2

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi, Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	45.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh)	200.000	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)
4	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	
5	Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động (không kể xét nghiệm, X-quang)	450.000	

PHỤ LỤC I.3

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi; Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Quảng Ngãi

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	45.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh)	200.000	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)

PHỤ LỤC I.4

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi; Bệnh viện Nội tiết tỉnh Quảng Ngãi; Bệnh viện Y Dược cổ truyền - Phục hồi chức năng Kon Tum; Trung tâm Mắt tỉnh Quảng Ngãi; Trung tâm Điều trị và nuôi dưỡng người bệnh tâm thần Kon Tum.

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	39.800	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh)	200.000	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)

PHỤ LỤC I.5

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm; Trung tâm Y tế Quảng Ngãi; Trung tâm Y tế Tư Nghĩa; Trung tâm Y tế Mộ Đức; Trung tâm Y tế Sơn Tịnh; Trung tâm Y tế Bình Sơn; Trung tâm Y tế Nghĩa Hành; Trung tâm Y tế Minh Long; Trung tâm Y tế Ba Tơ; Trung tâm Y tế Sơn Hà; Trung tâm Y tế Trà Bồng - Cơ sở 1; Trung tâm Y tế Trà Bồng - Cơ sở 2; Trung tâm Y tế Sơn Tây; Trung tâm Y tế Quân Dân y đặc khu Lý Sơn; Trung tâm Y tế Đăk Hà; Trung tâm Y tế Đăk Tô; Trung tâm Y tế Tu Mơ Rông; Trung tâm Y tế Đăk Glei; Trung tâm Y tế Sa Thầy; Trung tâm Y tế Kon Rẫy; Trung tâm Y tế Kon Plông; Trung tâm Y tế Ia H'Drai.

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	39.800	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Hội chẩn để xác định ca bệnh khó (chuyên gia/ca; Chỉ áp dụng đối với trường hợp mời chuyên gia đơn vị khác đến hội chẩn tại cơ sở khám, chữa bệnh)	200.000	
3	Khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)
4	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	
5	Khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động (không kể xét nghiệm, X-quang)	450.000	

PHỤ LỤC I.6

MỨC GIÁ DỊCH VỤ KHÁM BỆNH, KIỂM TRA SỨC KHỎE

(Kèm theo Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Áp dụng tại: Phòng khám đa khoa - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi; Cơ sở 2 của Trung tâm Y tế Bình Sơn; Phòng khám đa khoa khu vực Tịnh Khê; Phòng khám đa khoa khu vực Tịnh Bắc; Phòng khám đa khoa cơ sở 2 An Bình; Phòng khám điều trị HIV/AIDS - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi; Trung tâm Y tế Kon Tum; Phòng khám đa khoa cơ sở 2 thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; Phòng khám đa khoa thuộc Trung tâm Y tế Ngọc Hồi; Phòng khám Đa khoa khu vực Đăk Rơ Ông; Phòng khám đa khoa khu vực Đăk Môn; Phòng khám đa khoa khu vực Đăk RVe; Phòng khám đa khoa Trường Cao đẳng Kon Tum; Trạm Y tế.

Đơn vị: đồng

TT	Dịch vụ kỹ thuật	Mức giá	Ghi chú
1	Khám bệnh	36.500	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán
2	Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe, khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang)	160.000	Danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu; do ngân sách nhà nước thanh toán (nếu có)